

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TP. BUÔN MA THUỘT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2022/HS - ST

Ngày: 15/3/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

- *Các hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Hữu Long.

2. Bà Lê Thị Thanh Hương.

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Dương Thị Bích Dịu – Thư ký
Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk.

- *Đại diện VKSND thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên
tòa:* Ông Phạm Đức Lễ - Kiểm sát viên.

Ngày 15/3/2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2022/TLST-HS ngày 20 tháng 01 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số: 06/QĐ-ST ngày 28 tháng 02 năm 2022, đối với:

+ Bị cáo: Nguyễn Cán B; Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 22 tháng 7 năm 2001; Tại: tỉnh Đắk Lắk. Nơi cư trú: Số 00 Qu, phường Th, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Phật giáo; Nghề nghiệp: Thợ cửa sắt. Trình độ học vấn: 7/12; Bị cáo con ông Nguyễn Th, sinh năm 1979 và con bà Cán Thị N, sinh năm 1980; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình. Bị cáo có vợ là Nguyễn Ngọc Quỳnh Nh, sinh năm 2003, bị cáo có 01 con, sinh năm 2020. Hiện trú tại: Số 00 Nguyễn Tri Ph, phường Th, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/6/2021 đến ngày 05/7/2021 thì được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa)

+ Bị hại: Chị Lưu Thanh V, sinh ngày 05/07/2004.

Địa chỉ: Số 00 Y, phường Th, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.(vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Nguyễn Thị Lý Th, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Số 00 Y, phường Th, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.(vắng mặt)

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà Nguyễn Thị Hồng D, sinh ngày 01/01/1976.

Địa chỉ: Số 00, thôn Qu, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.(vắng mặt, có đơn xin vắng mặt)

2/ Bà Nguyễn Thị Thùy H, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Số 00 Ph, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. (vắng mặt)

+ Người làm chứng:

1/ Chị Phạm Thùy Tr, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Số 00 Y, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. (vắng mặt)

2/ Chị Nguyễn Thị Minh D, sinh năm 2003.

Địa chỉ: Thôn 00, xã D, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. (vắng mặt)

3/ Anh Lê Thanh T, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Số 00 Ng, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. (vắng mặt)

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Cán B bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 20/6/2021, Nguyễn Cán B gặp Đ (chưa rõ nhân thân, lai lịch) trên đoạn đường Tr, thành phố B. Tại đây Đ cho B xem một đoạn video bên trong chứa hình ảnh khóa thân thì B nhận ra là chị Lưu Thanh V, sinh ngày 05/7/2004, trú tại: Số 00 Y, phường Th, thành phố B. B và Đ thống nhất B sẽ dùng video trên để uy hiếp chị Lưu Thanh V lấy số tiền 10.000.000 đồng, số tiền có được Đ chia cho B 3.000.000 đồng thì B đồng ý, Đ đưa cho B 01 điện thoại hiệu Sam Sung A8, màu đen, số imei1: 3556240910xxx73, số imei2: 3556250910xxx70, gắn thẻ sim số 08229xxx20 có chứa video và hình ảnh khóa thân của chị Lưu Thanh V, trên điện thoại có gắn 01 thẻ nhớ nhãn hiệu Sam Sung, dung lượng 32Gb có ghi lại video khóa thân của V. Sau đó, B dùng tài khoản Messenger “Ng” nhắn tin vào tài khoản Messenger “Lưu Thanh V” của V và gửi ảnh chụp video, ảnh khóa thân, rồi uy hiếp buộc V phải đưa cho B số tiền 10.000.000 đồng nếu không B sẽ đăng video, hình ảnh lên mạng xã hội Facebook và gửi cho bố, mẹ của V. Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 25/6/2021, B hẹn gặp V tại khu vực trước số nhà 00 H, thành phố B để giao nhận tiền và thẻ nhớ có video, hình ảnh

khóa thân của V. Khi B điều khiển xe mô tô biển số 47B2- 0000, hiệu Honda Air Blade, màu Trắng - Bạc - Đen, số máy: JF27E02xxx20, số khung: RLHJF1802AY2xxx01 đến điểm hẹn để gặp Lưu Thanh V thì bị V và quần chúng nhân dân bắt quả tang B cùng toàn bộ vật chứng, giao cho Cơ quan Công an xử lý.

Cáo trạng số 47/CT –VKSTP.BMT ngày 19/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Nguyễn Cán B về tội “Cưỡng đoạt tài sản” khoản 1 Điều 170 BLHS.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Cán B khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không phát sinh tình tiết mới làm thay đổi nội dung vụ án.

Đại diện VKSND thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi của bị cáo giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Cán B như cáo trạng số 47/CT-VKSND.TP BMT ngày 19/01/2021. đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Cán B phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản ” theo quy định tại khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 170, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Cán B mức án tù 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 03 năm đến đến 04 năm.

Đối với tượng Đ, là người đã cung cấp điện thoại, thẻ nhớ có ghi lại video, ảnh khóa thân của chị Lưu Thanh V, cho Nguyễn Cán B để uy hiếp tinh thần chị V nhằm chiếm đoạt số tiền 10.000.000 đồng. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột tách ra khỏi vụ án để tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau.

Đối với chị Nguyễn Thị Hồng D do không biết ai đã sử dụng giấy chứng minh nhân dân của mình để đăng ký thuê bao số 0822.9xxx20 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, không đề cập xử lý.

Đối với Nguyễn Thị Thùy H, là người cho bị cáo Nguyễn Cán B mượn chiếc xe mô tô biển số 47B2 - 0000 nhưng chị H không biết việc B sử dụng làm phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, không đề cập xử lý.

Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, Điều 47 và Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột trả 01 xe mô tô biển số 47B2 - 0000, hiệu Honda Air Blade, màu Trắng - Bạc - Đen, số máy: JF27E02xxx20, số khung: RLHJF1802AY24xxx1 cho bà Nguyễn Thị Thùy H là chủ sử dụng.

- Trả 01 chiếc điện thoại, hiệu Iphone 7 Plus, màu đỏ, số Imei: 3558420883xxx17 cho chủ sử dụng là chị Lưu Thanh V nhận quản lý, sử dụng.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại hiệu Sam Sung A8, màu đen, số imei 1: 355624091xxx73, số imei 2: 355625091xxx70 có gắn 01 thẻ nhớ nhãn hiệu Sam Sung, dung lượng 32Gb, là công cụ Nguyễn Cán B thực hiện hành vi phạm tội mà đối tượng Đ đưa;

Đối với 01 sim số 0822.92xxx20. Quá trình điều tra xác định chủ thuê bao đăng ký là Nguyễn Thị Hồng D, sinh ngày 01/01/1976, địa chỉ tại thôn Q, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, kích hoạt sim ngày 27/2/2018, Quá trình làm việc với chị Nguyễn Thị Hồng D, xác định chị D trước đây chưa từng đăng ký, sử dụng hay biết người sử dụng sim số 08229xxx20, chị D đã mất giấy chứng minh nhân dân vào năm 2015 và không biết ai là người sử dụng để đăng ký sim này. Do vậy, cần tịch thu tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận việc bị cáo Nguyễn Cán B đã bồi thường khắc phục hậu quả cho chị Lưu Thanh V số tiền: 10.000.000 đồng. Sau khi nhận đủ tiền chị V và người đại diện hợp pháp của chị V là bà Nguyễn Thị Lý Thanh, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết.

Bị cáo Nguyễn Cán B không tranh luận gì. Bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố thì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Do có ý thức coi thường pháp luật, muốn có tiền tiêu xài nên khoảng 20 giờ 30 phút ngày 25/6/2021, tại trước số nhà 335 Hoàng Diệu, thành phố Buôn Ma Thuột, Nguyễn Cán B đã dùng video, có hình ảnh khóa thân của chị Lưu Thanh V để uy hiếp tinh thần nhằm chiếm đoạt số tiền 10.000.000 đồng của chị Lưu Thanh V thì bị phát hiện bắt quả tang. Hành vi của Nguyễn Cán B đã phạm vào tội “Cưỡng đoạt tài sản” Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự.

Điều 170 Bộ luật Hình sự quy định:.

“1. Người nào đe dọa sẽ dùng vũ lực hoặc có thủ đoạn khác uy hiếp tinh thần người khác nhằm chiếm đoạt tài sản, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm”.

Vận dụng điều luật nêu trên đối chiếu với hành vi phạm tội của bị cáo HĐXX cần áp dụng mức hình phạt sao cho thoả đáng để vừa đề cao được tính nghiêm minh của pháp luật. Qua đó giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là thật sự nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật. Bị cáo nhận thức được rằng quyền nhân thân và tài sản của công dân luôn được pháp luật B vệ, mọi hành vi của bất kỳ người nào xâm hại đến đều bị pháp luật trừng trị nghiêm minh. Tuy nhiên, do ý thức coi thường pháp luật, muốn có tiền tiêu xài nên Nguyễn Cán B đã dùng video, có hình ảnh khóa thân của chị Lưu Thanh V để uy hiếp tinh thần chị Lưu Thanh V nhằm chiếm đoạt của chị V số tiền 10.000.000 đồng. Hành vi của Nguyễn Cán B là nguy hiểm cho xã hội. Do vậy bị cáo phải chịu hậu quả do mình gây ra.

[4] Xét về nhân thân bị cáo: Bị cáo cáo xuất thân từ tầng lớp lao động, có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, sau khi phạm tội quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại. Mặt khác, sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại số tiền 10.000.000 đồng cho người bị hại, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Hơn nữa, bố bị cáo là ông Nguyễn Thanh đã có một thời gian phục vụ trong quân ngũ. Vì vậy, HĐXX cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự. Mặt khác bị cáo có nhân thân, chưa có tiền án tiền sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Nên HĐXX áp dụng khoản 1 khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự. Giao bị cáo B về địa PH nơi bị cáo cư trú, kết hợp với gia đình theo dõi giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Trong vụ án này còn có đối tượng “Đ” là người đã cung cấp điện thoại, thẻ nhớ có ghi lại video, ảnh khóa thân của chị Lưu Thanh V, cho Nguyễn Cán B để uy hiếp tinh thần chị V nhằm chiếm đoạt số tiền 10.000.000 đồng. Quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch của Đ nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột tách ra khỏi vụ án để tiếp tục điều tra, xử lý sau là phù hợp nên cần chấp nhận.

Đối với chị Nguyễn Thị Hồng D do không biết ai đã sử dụng Chứng minh nhân dân của mình để đăng ký thuê bao số 0822.9xxx20 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với Nguyễn Thị Thùy H, là người cho bị cáo Nguyễn Cán B mượn xe mô tô biển số 47B2-0000 nhưng chị H không biết B sử dụng xe của mình làm phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, không đề cập xử lý là phù hợp.

[6] Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46 và Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

[6.1] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe mô tô biển số 47B2-0000, hiệu Honda Air Blade, màu Trắng - Bạc - Đen, số máy: JF27E02xxx20, số khung: RLHJF1802AY2xxx01 mà bị cáo sử dụng để đi gặp chị V tối ngày 25/6/2021 quá trình điều tra xác định được chiếc xe nói trên của bà Nguyễn Thị Thùy H là chủ sử dụng, bà H cho B mượn làm phương tiện đi lại, bà H không biết việc B dùng chiếc xe nói trên cho việc phạm tội. Vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã trả chiếc xe nói trên cho bà H là phù hợp nên cần chấp nhận.

- Đối với 01 chiếc điện thoại, hiệu Iphone 7 Plus, màu đỏ, số Imei: 3558420883xxx17 quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột xác định điện thoại nói trên là của chị Lưu Thanh V nên đã trả lại cho chị Lưu Thanh V nhận quản lý, sử dụng là phù hợp.

- Đối với 01 chiếc điện thoại hiệu Sam Sung A8, màu đen, số imei 1: 3556240910xxx73, số imei 2: 3556250910xxx70 mà đối tượng Đ đưa cho B là công cụ Nguyễn Cán B thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước là phù hợp.

- Đối với 01 sim số 0822.92xxx20. Quá trình điều tra xác định chủ thuê bao đăng ký là Nguyễn Thị Hồng D. Quá trình làm việc với chị Nguyễn Thị Hồng D, xác định chị D trước đây chưa từng đăng ký, sử dụng hay biết người sử dụng sim số 08229xxx20, chị D đã mất giấy chứng minh nhân dân vào năm 2015 và không biết ai là người sử dụng để đăng ký sim này. Đối với 01 thẻ nhớ nhãn hiệu Sam Sung, dung lượng 32Gb mà Đ đưa cho B làm công cụ phạm tội, nên cần tịch thu tiêu hủy sim điện thoại và thẻ nhớ trên là phù hợp.

[6.2] Về dân sự: Chấp nhận việc bị cáo Nguyễn Cán B đã bồi thường khắc phục hậu quả cho chị Lưu Thanh V số tiền 10.000.000 đồng. Sau khi nhận đủ tiền chị V và người đại diện hợp pháp của chị V là bà Nguyễn Thị Lý Th, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết.

[7] Xét quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đã đề xuất về mức hình phạt xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự là phù hợp nên HĐXX chấp nhận.

[8] Về án phí: Căn cứ Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Cán B phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 170; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; khoản 1 khoản 2 khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự;

Căn cứ các Điều 46, 47 và Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Cán B phạm tội: “Cưỡng đoạt tài sản”

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Cán B 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (Bị cáo B đã bị tạm giam từ ngày 26/6/2021 đến ngày 05/7/2021).

Giao bị cáo Nguyễn Cán B cho Ủy ban nhân dân phường Th, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk để giám sát giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được cho hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã được cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật này.

+ **Biện pháp tư pháp**: Áp dụng Điều 46, 47 và Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Về xử lý vật chứng:

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã trả 01 xe mô tô biển số 47B2-0000, hiệu Honda Air Blade, màu Trắng - Bạc - Đen, số máy: JF27E02xxx20, số khung: RLHJF1802AY2xxx01 cho bà Nguyễn Thị Thùy H là chủ sử dụng; trả 01 chiếc điện thoại, hiệu Iphone 7 Plus, màu đỏ, số Imei: 3558420883xxx17 trả lại cho chị Lưu Thanh V nhận quản lý, sử dụng.

Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại hiệu Sam Sung A8, màu đen, số imei 1: 3556240910xxx73, số imei 2: 35562509109xxx70; Tịch thu tiêu hủy 01 thẻ nhớ nhãn hiệu Sam Sung, dung lượng 32Gb, 01 sim số điện thoại 0822.xxx.92 mà đối tượng Đ đưa cho B là công cụ Nguyễn Cán B thực hiện hành vi phạm tội; (Điện thoại, thẻ nhớ, sim điện thoại có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/01/2022 giữa Công an thành phố Buôn Ma Thuột và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B)

- **Về trách nhiệm dân sự:** Chấp nhận việc bị cáo Nguyễn Cán B đã bồi thường khắc phục hậu quả cho chị Lưu Thanh V số tiền 10.000.000 đồng. Sau khi nhận đủ tiền chị V và người đại diện hợp pháp của chị V là bà Nguyễn Thị Lý Thanh, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Cán B phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo toàn bộ bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày tròn kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày tròn kể từ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I - TANDTC
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THA DS Tp. B;
- Bị cáo; NLQ;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hiền